

**Tiết 16: Bài 20: XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG CÁC THẾ KỶ X-XV**

**A. Chữa bài tập tuần từ 23/3-28/3**

- Câu 1:** + Nhân dân tích cực khai hoang vùng châu thổ sông lớn và ven biển, lập làng  
+ Các vua Trần khuyến khích các vương hầu quý tộc khai hoang lập điền trang.  
+ Vua Lê cấp ruộng đất cho quý tộc, đặt phép quân điền.  
- Thủy lợi được nhà nước quan tâm mở mang.  
+ Nhà Lý đã cho xây đắp những con đê đầu tiên.  
+ 1248 Nhà Trần cho đắp đê quai vạc dọc các sông lớn từ đầu nguồn đến cửa biển. Đặt cơ quan: Hà đê sứ trông nom đê điều:  
- Các nhà nước Lý - Trần - Lê đều quan tâm bảo vệ sức kéo, phát triển của giống cây nông nghiệp.  
=> Chính sách của nhà nước đã thúc đẩy nông nghiệp phát triển

**Câu 2:**

- Thế kỷ X - XV là thời kỳ tồn tại của các triều đại Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê sơ. là giai đoạn đầu của thời đại phong kiến độc lập, và là thời kỳ đất nước thống nhất.  
=> rất thuận lợi để phát triển  
  
- Các nhà nước Lý - Trần - Lê đều quan tâm bảo vệ sức kéo, phát triển của giống cây nông nghiệp.

**B. Tóm tắt nội dung bài học**

**I. TƯ TƯỞNG TÔN GIÁO**

- Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo có điều kiện phát triển mạnh.  
+ Nho giáo  
- Thời Lý - Trần, Nho giáo dần dần trở thành hệ tư tưởng chính thống của giai cấp thống trị, được đặt thành những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ xã hội và là tư tưởng chi phối nội dung giáo dục thi cử song không phổ biến trong nhân dân.  
+ Phật giáo:  
- Thời Lý - Trần được phổ biến rộng rãi, chùa chiền được xây dựng khắp nơi, sư sãi đông. Được coi là quốc giáo  
- Thời Lê sơ Phật giáo bị hạn chế, đi vào trong nhân dân.

**II. GIÁO DỤC, VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**

**1. Giáo dục**

- từ thời Lý, giáo dục bắt đầu được chú ý p/ triển (biểu hiện)  
=> giáo dục trở thành nguồn đào tạo quan chức và hiền tài cho đất nước, từ đó giáo dục được tôn vinh, quan tâm phát triển.  
- thời Hậu Lê ban hành qui chế thi cử, 1484 dựng bia tiến sĩ nhằm kích thích sự ham học hỏi của các tài năng, XD xã hội học tập, tôn vinh hiền tài tạo ĐK thu hút trí thức tài giỏi XD và bảo vệ đất

nước

song không có điều kiện cho phát triển kinh tế.

## **2. Phát triển văn học**

- Phát triển mạnh từ thời nhà Trần, nhất là văn học chữ Hán.với nhiều thể loại văn thơ phú hịch, Tác phẩm tiêu biểu: Hịch tướng sĩ.

- Từ thế kỷ XV văn học chữ Hán và chữ Nôm đều phát triển.

- Đặc điểm:

+ Thể hiện tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

+ Ca ngợi những chiến công oai hùng, cảnh đẹp của quê hương đất nước.

## **3. Sự phát triển nghệ thuật**

+ Kiến trúc phát triển chủ yếu ở giai đoạn Lý - Trần - Hồ thế kỷ X - XV theo hướng Phật giáo gồm chùa, tháp, đền.

+ Bên cạnh đó có những công trình kiến trúc ảnh hưởng của nho giáo: Cung điện, thành quách, thành Thăng Long.

+ Điêu khắc: Gồm những công trình chạm khắc, trang trí ảnh hưởng của Phật giáo và Nho giáo song vẫn mang những nét độc đáo riêng.

+ Nghệ thuật sân khấu ca, múa, nhạc mang đậm tính dân gian truyền thống.

- Nhận xét:

+ Văn hóa Đại Việt thế kỷ X - XV phát triển phong phú đa dạng.

+ Chịu ảnh hưởng của yếu tố ngoài song vẫn mang đậm tính dân tộc và dân gian.

## **4. Khoa học kỹ thuật**

- Sử học

- Địa lý

- Toán

- Quân sự

- Kỹ thuật

## **C.Câu hỏi ôn tập**

Câu 1: Trình bày tóm lược sự phát triển của giáo dục qua các thời Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê sơ.

Câu 2: Thống kê thành tựu văn học, nghệ thuật từ thế kỉ XI-XV?

**Tiết 27: Bài 21: NHỮNG BIẾN ĐỔI CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TRONG CÁC THẾ KỶ XVI - XVIII**

**A. Chữa bài tập tuần từ 23/3-28/3**

**Câu 1:**

- Sự ủng hộ của toàn thể nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân đánh giặc.
- Sự lãnh đạo tài tình của bộ chỉ huy cuộc khởi nghĩa, tiêu biểu là Lê Lợi, Nguyễn Trãi...
- Biết kết hợp sức mạnh quân sự và ngoại giao để chiến thắng kẻ thù.

**Câu 2:**

- Giặc Nguyên – Mông quá mạnh nên cần đoàn kết đấu tranh để bảo vệ nền độc lập dân tộc.
- Nhà Trần là triều đại chính danh ngôn thuận, vua tôi đoàn kết trên dưới một lòng vì nước vì dân.
- Nhà Trần biết hiệu triệu nhân dân, điển hình là việc triệu tập HN Diên Hồng.

**B. Tóm tắt nội dung bài học.**

**I- Sự sụp đổ của nhà Lê, nhà Mạc thành lập**

**\*Tinh hình nhà Lê đầu thế kỷ XVI.**

- Lâm vào khủng hoảng suy yếu.

Biểu hiện:

- + Quan lại địa chủ chiếm đoạt ruộng đất khoét ND
- + Các thế lực phong kiến nổi dậy tranh chấp quyền lực - Mạnh nhất là thế lực Mạc Đăng Dung.
- + Phong trào đấu tranh của nhân dân bùng nổ ở nhiều nơi.
- Năm 1257 Mạc Đăng Dung phế truất vua Lê lập triều Mạc.

\* Chính sách của nhà Mạc:

- Nhà Mạc xây dựng chính quyền theo mô hình cũ của nhà Lê.
- Tổ chức thi cử đều đặn.
- Xây dựng quân đội mạnh.
- Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân .

Những chính sách của nhà Mạc bước đầu đã ổn định lại đất nước.

- Do sự chống đối của cựu thần nhà Lê và do chính sách cắt đất, thần phục nhà Minh  nhân dân phản đối.

Nhà Mạc bị cô lập.

**II. Đất nước bị chia cắt**

\* Chiến tranh Nam - Bắc triều

- Cựu thần nhà Lê, đứng đầu là Nguyễn Kim đã quy tụ lực lượng chống Mạc "Phù Lê diệt Mạc" Thành lập chính quyền ở Thanh Hóa gọi là Nam triều, đối đầu với nhà Mạc ở Thăng Long - Bắc triều.

- 1545 - 1592 chiến tranh Nam Bắc triều bùng nổ nhà Mạc bị lật đổ, đất nước thống nhất.

\* Chiến tranh Trịnh - Nguyễn

+ Ở Thanh Hóa, Nam Triều vẫn tồn tại nhưng quyền lực nằm trong tay họ Trịnh.

- + Ở mạn Nam: họ Nguyễn cát cứ xây dựng chính quyền riêng.
- + 1627 họ Trịnh đem quân đánh họ Nguyễn, chiến tranh Trịnh - Nguyễn bùng nổ.
- + Kết quả: 1672 hai bên giảng hòa, lấy sông Gianh làm giới tuyến □ đất nước bị chia cắt.

### **III. Nhà nước phong kiến Đàng Ngoài**

- Cuối XVI Nam Triều chuyển về Thăng Long.
- Chính quyền trung ương gồm:
  - Chính quyền địa phương: Chia thành các trấn, phủ, huyện, châu xã như cũ.
  - Chế độ tuyển dụng quan lại như thời Lê.
  - Luật pháp: Tiếp tục dùng quốc triều hình luật (có bổ sung).
  - Quân đội gồm:
    - + Quân thường trực (Tam phủ), tuyển chủ yếu ở Thanh Hóa
    - + Ngoại binh: Tuyển từ 4 trấn quanh kinh thành.
  - Đối ngoại: Hòa hiếu với nhà Thanh ở Trung Quốc.

### **IV. Chính quyền ở Đàng Trong**

- Thế kỷ XVII lãnh thổ Đàng Trong được mở rộng từ Nam Quảng Bình đến Nam Bộ ngày nay.
  - Địa phương: Chia làm 12 dinh, nơi đóng phủ chúa (Phủ Xuân) là dinh chính, do chúa Nguyễn trực tiếp cai quản.
  - Dưới dinh là: phủ, huyện, thuộc, ấp.
  - Quân đội là quân thường trực, tuyển theo nghĩa vụ, trang bị vũ khí đầy đủ.
  - Tuyển chọn quan lại bằng nhiều cách: Theo dòng dõi, đề cử, học hành.
  - 1744 chúa Nguyễn Phúc Khoát xưng vương, thành lập chính quyền trung ương. Song đến cuối XVIII vẫn chưa hoàn chỉnh.

### **C. Câu hỏi ôn tập**

Câu 1: Hãy đánh giá vai trò của vương triều Mạc?

Câu 2: Nêu nguyên nhân của các cuộc chiến tranh phong kiến: Nam – Bắc Triều; Trịnh – Nguyễn?